

TỔNG CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT
BỆNH VIỆN QUÂN Y 354

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BVQY-D

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2025

V/v sửa đổi E-HSMT gói thầu:

Gói số 02: Gói thầu thuốc biệt dược gốc
năm 2025 - 2026 (12 tháng)

Kính gửi: Các nhà thầu.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 4/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 quy định việc đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ E-HSMT gói thầu: Gói số 02: Gói thầu thuốc biệt dược gốc năm 2025 - 2026 (12 tháng) được đăng tải theo thông báo mời thầu số IB2500564985 ngày 09/12/2025.

Chủ đầu tư sau khi kiểm tra thông tin mẫu hồ sơ mời thầu theo Thông tư số: 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế theo webform của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối chiếu với Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15 và Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ, Chủ đầu tư sửa đổi nội dung ĐKC 24.2 - Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng - Yêu cầu về hạn sử dụng (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*)

Đề nghị các nhà thầu cập nhật, sửa đổi theo công văn này.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, D. Th03.

GIÁM ĐỐC

Đại tá Hà Duy Dương

Phụ lục I
Nội dung sửa đổi E-HSMT gói thầu: Gói số 02: Gói thầu thuốc biệt dược
gốc năm 2025 - 2026 (12 tháng)
(Kèm theo Công văn số /BVQY-D ngày tháng 12 năm 2025
của Bệnh viện Quân y 354)

Nội dung sửa đổi ĐKC 24.2 - Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng	
Trước thay đổi	Sau thay đổi
<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <p>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: Cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.</p>	<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <p>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: Cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.</p>

Phụ lục II

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Công văn số /BVQY-D ngày tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Quân y 354)

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Bệnh viện Quân y 354
ĐKC 1.3	Nhà thầu: <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu]</i> .
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Khoa Dược, Bệnh viện Quân y 354 .
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 2.1. Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; 2.2. Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng; 2.3. Thông báo trúng thầu; 2.4. ĐKCT; 2.5. ĐKC; 2.6. HSDT và các văn bản làm rõ HSDT của Nhà thầu (nếu có); 2.7. HSMT và các tài liệu sửa đổi HSMT (nếu có); 2.8. Các tài liệu khác quy định tại ĐKCT.
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Khoa Dược, Bệnh viện Quân y 354 . Địa chỉ: 120 Đốc Ngữ, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 097.548.8354
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng) - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng.

	- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Sau 20 ngày kể từ ngày thanh lý hợp đồng.
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E- HSDT</i>].
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không
ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: Tối đa 30 ngày. - Giải quyết tranh chấp: thời gian giải quyết tranh chấp: 90 ngày từ ngày phát sinh. Tổ chức giải quyết tranh chấp: toà án nhân dân. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp: nhà thầu chịu 100% chi phí.
ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc : Hóa đơn thuốc, phiếu báo lô, phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này. Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: _____ [<i>ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng</i>].
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: bằng tiền mặt, thư tín dụng, chuyển khoản... số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của nhà thầu. Chứng từ thanh toán gồm: Hóa đơn tài chính, biên bản nghiệm thu, giấy ủy quyền đúng mẫu, phiếu báo lô, phiếu kiểm nghiệm...
ĐKC 19	Đóng gói thuốc : _____ [<i>căn cứ quy mô, tính chất của từng loại thuốc</i>

	<i>cũng như phương thức vận chuyển mà quy định cụ thể việc đóng gói. Trong đó cần nêu rõ quy định về cách thức đóng gói, vật liệu đóng gói, thông tin về thuốc ghi trên bao kiện đóng gói, các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển...].</i>
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: Thuốc còn nguyên đai, nguyên kiện. Bao bì thuốc phải nguyên vẹn trong quá trình giao nhận, vận chuyển.
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển thuốc : + Giao thuốc tại khoa Dược của Bệnh viện Quân y 354, mọi chi phí vận chuyển do nhà cung cấp chịu. + Vận chuyển theo đúng đúng điều kiện bảo quản, đảm bảo an toàn, phòng tránh cháy, nổ, tránh đổ, vỡ, hư hỏng.
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm <i>thuốc</i> : Trong vòng 15 ngày sau khi Bên mua nhận thuốc, nếu có vấn đề về chất lượng, Bên mua phải thông báo cho bên bán để cùng giải quyết. Trong trường hợp cần thiết, sẽ tiến hành kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa tại Trung tâm Kiểm nghiệm Hà Nội hoặc Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung Ương. Mọi chi phí liên quan đến kiểm tra chất lượng do bên bán chịu. Nếu thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, bên bán phải thu hồi theo đúng quy định.
ĐKC 23	Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100% Mức khấu trừ: 1%/tuần/ Tổng giá trị của mặt hàng thuốc không thực hiện theo hợp đồng. Mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị phần nghĩa vụ không thực hiện
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc : Thuốc phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, có giấy phép lưu hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực. Thuốc phải mới 100%. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với các hư hao trong quá trình vận chuyển. Nhà thầu phải tuân thủ điều kiện bảo quản đối với các loại thuốc có yêu cầu bảo quản đặc biệt. Nhà thầu có trách nhiệm thu hồi thuốc trong trường hợp thuốc đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà không do lỗi của Bên mời thầu.
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu: 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu

	<p>trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: Cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.</p>
ĐKC 26.1(d)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại Khoản 5 Điều 15 của Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: Không.
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: Không.